



Xem nhiều hơn, giữ ít hơn

Mô tả thiết bị

Tính năng

Dải sản phẩm camera nhiệt mới nhất của Sonel tích hợp tính năng chụp ảnh, quay video, được trang cảm biến nhiệt độ hiện đại, dải đo rộng và ống kính chất lượng cao, đảm bảo phép đo có độ chính xác cao và hình ảnh sắc nét. Máy ảnh có nhiều Model giúp người dùng có nhiều sự lựa chọn tùy thuộc vào mục đích sử dụng.

Xem nhiều hơn, giữ ít hơn

Một màn hình lớn kết hợp với bộ xử lý dữ liệu tiên tiến được đặt trong một vỏ nhỏ gọn, nhờ đó đảm bảo sự cân bằng hoàn hảo giữa hiệu suất cao và kích thước nhỏ – sự lựa chọn tốt nhất cho công việc đo nhiệt độ hàng ngày. Hơn nữa, do nút điều hướng nằm ở vị trí trung tâm và được hỗ trợ bởi menu trên màn hình cảm ứng giúp cho việc thao tác đơn giản và trực quan.

Hình ảnh nhiệt không phải là tất cả

Camera còn được trang bị thêm ống kính thị giác và các công nghệ trộn ảnh liên quan: PIP, MIF, kết hợp với đèn LED và tia laser giúp cải thiện chất lượng phép đo cũng như chụp ảnh và giải thích hình ảnh.

Hình ảnh chỉ là sự khởi đầu

Mô-đun báo cáo tích hợp cho phép chuẩn bị và in báo cáo trực tiếp từ máy ảnh. Giao thức truyền thông không dây giúp việc truyền dữ liệu giữa thiết bị và máy tính hoặc thiết bị di động trở nên dễ dàng. Nhờ các công nghệ và giải pháp tiên tiến, camera nhiệt **KT-200/KT-400** đảm bảo tính linh hoạt trong quá trình đo và phân tích nhiệt cũng như dễ dàng sử dụng cho cả người dùng mới và chuyên nghiệp.

Tính năng

- Tích hợp cảm biến nhiệt với độ nhạy nhiệt cao và dải đo rộng
- **KT-400 | Ảnh toàn cảnh**
- **KT-400 | Tăng độ phân dải ảnh nhiệt**
- Công cụ phân tích ảnh toàn diện
- Giao diện người dùng trực quan
- Ghi video IR (Tại thẻ nhớ SD hoặc ổ đĩa máy tính)
- Tích hợp Module xuất báo cáo
- Nhiều chế độ hình ảnh: IR, visual, PIP, MIF
- Tích hợp camera trực quan: 5 Mpix
- Tích hợp: Đèn LED, Con trỏ Laser
- Giao diện kết nối: microUSB 2.0, Wi-Fi, Gigabit Ethernet, microHDMI, microSD slot



Thông số kỹ thuật

	KT-200	KT-400
Độ phân dải cảm biến nhiệt	192 x 144 / 25 μ m VOx	382 x 288 / 25 μ m VOx
Cảm biến nhiệt	7.5~14 μ m	
Tốc độ khung hình	25 Hz	
Độ nhạy nhiệt	50 mK	45 mK
Lấy nét	Thủ công	
IFOV (Ống kính tiêu chuẩn)	3.45 mrad	1.29 mrad
Khoảng cách lấy nét tối thiểu (Ống kính tiêu chuẩn)	0.5 m	
Ống kính (Trường nhìn/ Tiêu cự)	37.8° x 28.8°/7 mm (Tùy chọn: 14.4° x 10.8°/19 mm)	28.4° x 21.5°/19 mm (Tùy chọn: 57.0° x 45.0°/8.8 mm và 13.7° x 10.3°/40 mm)
Hiển thị	4", 480 x 800 px, Màn hình cảm ứng LCD chất lượng cao	
Chế độ ảnh	IR /Visual/InfraFusion MIF/PIF	
Thu/Phóng	1.1...4	
Dải đo	Dải 1: -20°C...150°C -4°F...302°F Dải 2: 150°C...650°C 302°F...1202°F Dải 3: 650°C...1500°C 1202°C...2732°C(Tùy chọn)	
Độ chính xác	\pm 2°C \pm 4°F Hoặc 2% giá trị đọc Tại nhiệt độ không khí 15°C...30°C, nhiệt độ đối tượng đo \geq 0°C	
Chế độ phân tích ảnh	5 Điểm, 2 dòng, 5 khu vực. Đọc giá trị nhiệt độ thấp nhất, cao nhất, Iso, nhiệt độ giới hạn, nhiệt độ cảnh báo, điểm sương	
Bảng màu	8	
Độ phát xạ	Có thể điều chỉnh từ 0.01 đến 1.00 hoặc chọn từ danh sách vật liệu	
Điều chỉnh phép đo	Có thể điều chỉnh khoảng cách, độ ẩm tuyệt đối, nhiệt độ không khí (Phát xạ nhiệt)	
Định dạng ảnh	JPG	
Ghi chú ảnh IR	Audio (60 Giây), Kí tự, đồ họa, hình ảnh.	
Module xuất báo cáo	Lưu báo cáo dạng PDF, In báo cáo qua Wi-Fi	
Định dạng Video	AVI, IRV (Bao gồm thông tin nhiệt độ đo)	
Tính năng tích hợp	Visual camera 5 MPix, đèn LED, con trỏ Laser, microphone, Loa.	
Giao tiếp không dây	Wi-Fi	
Giao diện kết nối	Thẻ MicroSD slot, microHDMI, microUSB 2.0	
Nguồn cấp	Pin Li-ion (Thời lượng Pin >4 giờ), tích hợp sạc, bộ chuyển đổi AC/DC 110-230 V (50/60 Hz) / 12 V	
Nhiệt độ làm việc	-10°C...50°C 14°F...122°F	
Nhiệt độ lưu trữ	-40°C...70°C -40°F...158°F	
Độ ẩm hoạt động	10%...95%	
Chống rung/sốc	30g 11 ms (IEC 60068-2-27) / 10 Hz~150 Hz~10 Hz 0.15 mm (IEC 60068-2-6)	
Cấp bảo vệ	IP54	
Khối lượng	Xấp xỉ. 0.84 kg 1.85 lb (bao gồm Pin)	
Kích thước (Với ống kính tiêu chuẩn và Pin)	274 x 106 x 78 mm 11" x 4" x 3"	274 x 110 x 78 mm 11" x 4" x 3"

Phụ kiện tiêu chuẩn

	KT-200		KT-400		
	WMGBKT200V7	WMGBKT200V19	WMGBKT400V19	WMGBKT400V8X8	WMGBKT400V40
Ống kính IR 7 mm (37.8° x 28.8°) WAADAO7	√				
Ống kính tele IR 19 mm cho KT-200 (14.4°x10.8°) WAADAO19		√			
Ống kính tele IR 19 mm cho KT-400 (28.4°x21.5°) WAADAO19V400			√		
Ống kính góc rộng IR 8.8 mm cho KT-400 (57.0°x45.0°) WAADAO8X8				√	
Ống kính tele IR 40 mm cho KT-400 (13.7°x10.3°) WAADAO40					√
Găng tay bảo vệ (Sử dụng với màn hình cảm ứng) WAREK1	√	√	√	√	√
2 x Pin sạc Li-Ion 7.2 V 3.2 Ah WAAKU24	√	√	√	√	√
Bộ Adapter nguồn Z13 WAZASZ13	√	√	√	√	√
Vỏ cứng L16 WAFUTL16	√	√			
Hộp đựng cứng L6 WAWALL6			√	√	√
Dây đeo tay WAPOZPAS4	√	√	√	√	√
Cáp truyền dữ liệu MicroUSB WAPRZUSBMICRO	√	√	√	√	√
Cáp MicroHDMI WAPRZMIKROHDMI	√	√	√	√	√
Thẻ MicroSD 16 GB WAPOZMSD16	√	√	√	√	√
Hướng dẫn sử dụng	√	√	√	√	√
Chứng nhận hiệu chuẩn nhà máy	√	√	√	√	√

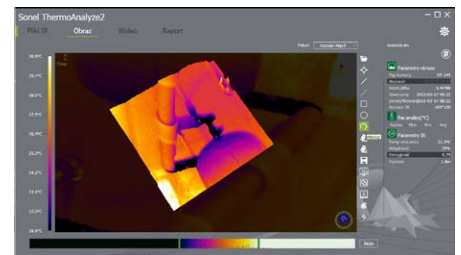
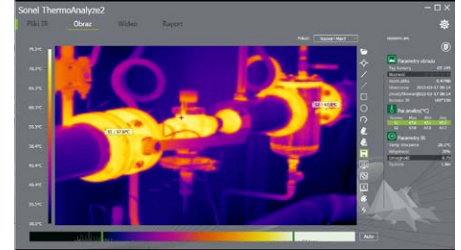
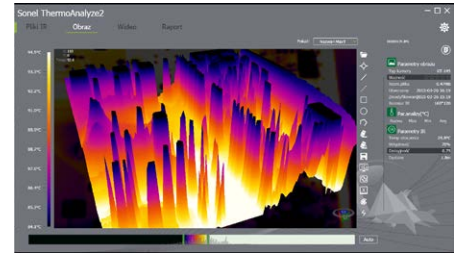
Phụ kiện tùy chọn

KT-200 / 400 Sạc pin bên ngoài	WAZASZ18
Ống kính tele IR 19 mm cho KT-200 (14.4°x40.8°)	WAADAO19
Ống kính góc rộng IR 8.8 mm cho KT-400 (57.0°x45.0°)	WAADAO8X8
Ống kính tele IR 40 mm cho KT-400 (13.7°x10.3°)	WAADAO40
Ống kính - lọc nhiệt độ cao đến 1500°C cho KT-200, KT-400	WAADAOF2
Vali đựng L6	WAWALL6
Vali di chuyển M11	WAFUTM11
Vali di chuyển cứng L16	WAFUTL16
Giấy chứng nhận hiệu chuẩn của phòng thí nghiệm độc lập	

Sonel ThermoAnalyze 2

Chương trình giúp phân tích và báo cáo tích hợp trong bộ camera nhiệt.

- Có khả năng điều chỉnh hệ số phát xạ cho toàn bộ biểu đồ nhiệt hoặc một bộ phận của nó – hệ số có thể được điều chỉnh riêng cho từng khu vực đã chọn.
- Lựa chọn các khu vực được phân tích – đánh dấu bằng một khu vực có hình chữ nhật, hình bầu dục hoặc bất kỳ hình dạng nào khác.
- Đọc nhiệt độ tại bất kỳ điểm nào - sau khi di chuyển con trỏ, chỉ số nhiệt độ và tọa độ hiện tại được hiển thị liên tục trong hộp “Thông tin”; kèm với các chỉ số dữ liệu khác như nhiệt độ cao nhất, độ ẩm, độ phát xạ.
- Sử dụng công nghệ **InfraFusion** – biểu đồ nhiệt với bảng màu tùy chọn sẽ được xếp chồng lên một phần của hình ảnh thực. Biểu đồ nhiệt được đặt chồng lên nhau với độ trong suốt có thể điều chỉnh cho phép hiển thị và đánh dấu tối ưu các vùng quan tâm, đặc biệt khi khó so sánh trực quan vùng biểu đồ nhiệt và chi tiết hình ảnh thực tế của đối tượng được quan sát.
- Xác định nhiệt độ tối thiểu, tối đa và trung bình trong toàn bộ khu vực hoặc từng khu vực được chọn; lựa chọn đoạn (đường thẳng hoặc đường cong).
- Viết báo cáo dễ dàng bằng cách chuyển vào báo cáo bao gồm biểu đồ nhiệt và hình ảnh trực quan tương ứng.
- Lưu tất cả các điểm đặc trưng và các chỉnh sửa được thực hiện, cho phép phân tích sâu hơn sau này.
- Giấy phép phần mềm không giới hạn – chương trình có thể được sử dụng đồng thời trên nhiều máy tính.



Sonel KT Mobile



Phiên bản di động của chương trình hỗ trợ cameranhiệt Sonel. Ứng dụng này cho phép người dùng xem hình ảnh theo thời gian thực trên điện thoại di động và thực hiện từ xa nhiều hoạt động khác bằng cách quản lý camera từ thiết bị di động.